

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2021/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 12 - 2021
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia
đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ph

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần X Th

Bà Hoàng Thị Mai H

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc M - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên
tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 184/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm
2021 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
206/2021/QĐST ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Viết H , sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Giang Lam,
xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An. Đề nghị vắng mặt;

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Th , sinh năm 1992. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh:
Thôn Giang Lam, xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Ernst –
Schneller – Siedlung 5, 09350 Lichtenstein/Sachsen, Cộng hòa liên bang Đức. Đề
nghị vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn Th và bà Trần Thị X
(Vợ ông Th). Địa chỉ: Xóm 5, xã CV, tỉnh Ninh Bình. Đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 04/11/2021 và bản tự khai ngày 07/12/2021 anh
Nguyễn Viết H trình bày: Anh H và chị Trần Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự
nguyện, đến ngày 06/3/2018 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Thắng,
huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với
nhau được một thời gian, đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân
mâu thuẫn là do thiếu sự đồng cảm trong cuộc sống, nên thường xảy ra xung đột, chị
Th đem con về bên ngoại ở. Đến tháng 8 năm 2021 chị Th làm thủ tục xuất cảnh đi
Cộng hòa liên bang Đức lao động thì vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ, không quan tâm
đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay nhận thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình

cảm vợ chồng không còn nên anh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn chị Trần Thị Th.

- Về con chung: Anh H và chị Trần Thị Th có một con chung là cháu Nguyễn Trần An Nh, sinh ngày 09/7/2018, hiện cháu Nh đang do vợ chồng ông Trần Văn Th, bà Trần Thị X (Bố mẹ chị Th) và là ông bà ngoại cháu quản lý, chăm sóc. Nếu ly hôn, vì cháu Nh ở với ông bà ngoại ổn định về mọi mặt, nên anh H tự nguyện đồng ý giao cháu Nh cho chị Th nuôi dưỡng, để cháu ổn định tâm sinh lý. Về cấp dưỡng; anh H sẽ cấp dưỡng nếu có yêu cầu của chị Th theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và không nợ ai cũng không có ai nợ vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía chị Trần Thị Th: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, chị Trần Thị Th đã biết được anh Nguyễn Viết H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và giải quyết các vấn đề liên quan gửi tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Tại Bản tự khai, Đơn đề nghị đề ngày 22/11/2021, chị Trần Thị Th đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà anh Nguyễn Viết H yêu cầu ly hôn như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Th thừa nhận, về điều kiện, thời gian đăng ký kết hôn; Mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như anh Nguyễn Viết H trình bày, nay anh H yêu cầu ly hôn, chị Th đồng ý chấp nhận.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Trần An Nh, sinh ngày 09/7/2018, hiện cháu Nh đang do vợ chồng ông Trần Văn Th và bà Trần Thị X (Bố mẹ chị Th) quản lý chăm sóc. Nếu ly hôn, chị Th yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nh và nhờ ông Th, bà X bố mẹ chị Th tiếp tục quản lý, chăm sóc cháu trong thời gian chị Th chưa về nước. Về cấp dưỡng: Chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị Th hiện đang ở nước ngoài, điều kiện khó khăn, nên không thể trực tiếp về tham gia hòa giải, giải quyết vụ án được, nên chị Th đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt và ủy quyền cho chị Ngô Thị Bình, sinh năm 1997, địa chỉ cư trú, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, giao và nhận các loại văn bản cho Tòa án.

Vợ chồng ông Trần Văn Th và bà Trần Thị X trình bày: Ông Th, bà X là người được chị Th nhờ trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Nguyễn Trần An Nh con chung của vợ chồng chị Th, anh H trong thời gian từ khi chị Th đi nước ngoài đến nay. Nay vợ chồng ly hôn vợ chồng ông Th, bà X không yêu cầu vợ chồng chị Th, anh H pH thanh toán các khoản chi phí mà ông, bà đã chăm sóc cháu và đề nghị Tòa án giao cháu Nh cho chị Th nuôi dưỡng; vợ chồng ông Th, bà X cam kết sẽ quản lý, chăm sóc cháu

chu đáo trong thời gian chị Th chưa về nước. Ông Th, bà X đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Th hiện đang ở nước ngoài không thể về nước để tham gia giải quyết vụ án được. Ngày 22/11/2021, chị Th đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và đề nghị vắng mặt. Ngày 22/12/2021, anh Nguyễn Viết H có đơn đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng anh Nguyễn Viết H vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn chị Trần Thị Th và tự nguyện đồng ý giao con chung chưa thành niên cho chị Th nuôi dưỡng. Xét thấy: Anh Nguyễn Viết H và chị Trần Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do thiếu sự đồng cảm trong cuộc sống, nên thường xảy ra xung đột, chị Th đem con về bên ngoại ở. Đến tháng 8 năm 2021 chị Th làm thủ tục xuất cảnh đi Cộng hòa liên bang Đức lao động thì vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ, không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả chị Th và anh H đều xác định, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và hai người thống nhất ly hôn, nên cần căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho họ ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Viết H và chị Trần Thị Th có một con chung là cháu Nguyễn Trần An Nh sinh ngày 09/7/2018, hiện đang do vợ chồng ông Trần Văn Th và bà Trần Thị X, bố mẹ chị Th và là ông bà ngoại cháu quản lý, chăm sóc. Nay ly hôn, cả anh H và chị Th đều thống nhất giao cháu Nh cho chị Th nuôi dưỡng. Xét sự thống nhất giữa anh H, chị Th về việc giao con chưa thành niên cho chị Th nuôi dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật. Hơn nữa, mặc dù chị Th hiện đang ở nước ngoài, nhưng từ trước đến nay cháu Nh được chị Th nhờ vợ chồng ông Th, bà X (Bố mẹ chị Th) quản lý, chăm sóc và hiện vợ chồng ông Th, bà X cam kết tiếp tục quản lý chăm sóc cháu chu đáo cho đến khi chị Th về nước và để đảm bảo về mọi mặt, nhất là tâm sinh lý ổn định cho cháu, do đó cần giao cháu cho chị Th nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Th là người được giao nuôi con không yêu cầu, nên Tòa án chưa xem xét. Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh H đều thống nhất, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về việc quản lý, chăm sóc con chung: Vợ chồng ông Trần Văn Th và bà Trần Thị X là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Nguyễn Trần An Nh trong thời gian từ khi chị Th đi nước ngoài đến nay. Tuy Nh, ông Th, bà X không yêu cầu vợ chồng anh H, chị Th pH thanh toán các khoản chi phí chăm sóc cháu Nh và tự nguyện cam kết tiếp tục nhận chăm sóc, quản lý cháu trong thời gian chị Th chưa về nước, nên cần chấp nhận.

Về án phí: Anh Nguyễn Viết H pH chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 53, 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 207; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Viết H và chị Trần Thị Th.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung cháu Nguyễn Trần An Nh sinh ngày 09/7/2018 cho chị Trần Thị Th nuôi dưỡng.

Chấp nhận sự tự nguyện của vợ chồng ông Trần Văn Th và bà Trần Thị X nhận trách nhiệm tiếp tục quản lý, chăm sóc cháu Nguyễn Trần An Nh trong thời gian chị Th chưa về nước.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Anh Nguyễn Viết H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Viết H đều thống nhất, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Viết H pH chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0011551 ngày 15/11/2021.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Anh Nguyễn Viết H, ông Trần Văn Th và bà Trần Thị X vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Chị Trần Thị Th đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt niêm yết hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã V,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Văn Ph